

Bản án số: 43/2026 /HSST

Ngày 17/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Dự

2. Bà Lê Thu Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4-Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2026/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2026/QĐXXST-HS ngày 03/3/2026 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 18/8/1987. Tại Ninh Bình. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Số CCCD: 0370870013xx. Nơi cư trú: xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 9/12. Bố đẻ: Hoàng Văn L, sinh năm 1965. Mẹ đẻ: Trương Thị T1, sinh năm 1968. Hiện bố và mẹ đều trú tại xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Trần Thị X. Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 07/7/2024 bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000đ về hành vi cố ý gây thương tích, T chưa chấp hành Quyết định xử phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/12/2025 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị X, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Ngọc T2.
Ông Trần Ngọc Đ.
(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 12/12/2025, tổ công tác Công an xã P làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên đường thuộc xóm F K, xã P, tỉnh Ninh Bình phát hiện đối tượng Hoàng Văn T có biểu hiện nghi vấn đang đứng cạnh xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, BKS 35K1-172.90 dựng ở lề đường, trên xe có 01 thùng cát tông màu nâu để ở giá để hàng giữa xe. Khi yêu cầu kiểm tra hành chính Hoàng Văn T tự khai nhận thùng cát tông để trên xe bên trong là pháo. Tiến hành kiểm tra bên trong thùng cát tông có 05 khối hình hộp chữ nhật các hộp trên đều có 05 mặt bọc bằng giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài và một mặt còn lại được bọc bằng giấy bạc màu trắng. T khai nhận là 05 hộp pháo giàn trong đó có 03 giàn loại 49 quả và 02 giàn 36 quả T mua của một người đàn ông không quen biết vào hồi 09 giờ 40 phút cùng ngày tại đường trục xóm I K, xã P, tỉnh Ninh Bình với giá 05 hộp là 6.300.000đ. Ngay tại chỗ tổ công tác đã tiến hành niêm phong thùng cát tông, màu nâu bên trong có 05 giàn pháo nêu trên và lập biên bản sự việc, tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc BKS 35K1-172.90 của T.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn T tại xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình, thu giữ tại vị trí dưới gầm bàn ăn kê tại phòng bếp nhà ở của gia đình Hoàng Văn T 02 khối hình hộp chữ nhật kích thước (17,5x17,5x10)cm, có năm mặt được bọc bằng giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, một mặt còn lại được bọc bằng giấy bạc màu trắng; 01 túi ni lông màu đen, kích thước (45x30)cm. T khai nhận khoảng tháng 9/2025, do có nhu cầu mua pháo hoa nổ về sử dụng vào dịp tết nguyên đán đã đến khu vực đường đê thuộc xóm T, xã P, tỉnh Ninh Bình gặp hỏi và mua được 02 giàn pháo hoa nổ loại 49 quả với giá 1.600.000đ của 01 người đàn ông không rõ lai lịch. Mua được pháo T đem về nhà bỏ vào trong 01 túi nilon màu đen buộc kín lại và giấu dưới gầm bàn ăn kê tại phòng bếp của gia đình.

Tiến hành mở niêm phong thùng cát tông màu nâu KT (37 x 38 x 25)cm thu giữ khi lập biên bản sự việc cân xác định khối lượng: 03 khối hình hộp chữ nhật KT (17,5 x 17,5 x 10)cm có khối lượng 5,615kg ký hiệu M1.1 và 02 khối hình hộp chữ nhật KT (14,5 x 14,5 x 12)cm có khối lượng 2,740 kg ký hiệu M1.2 sau đó cho các mẫu ký hiệu M1.1 và M1.2 vào thùng cát tông ký hiệu M1 gửi trung cầu giám định; cân 02 khối hộp hình chữ nhật KT (17,5 x 17,5 x 10)cm thu

giữ khi khám xét có tổng khối lượng 3,675kg cho vào thùng catton niêm phong ký hiệu M2 gửi trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 2309/KL-KTHS, ngày 19/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N Kết luận: *Mẫu vật gửi giám định được ký hiệu M1.1 là pháo nổ, loại pháo hoa nổ có khối lượng là 5,6 kg; Mẫu vật gửi giám định được ký hiệu M1.2 là pháo nổ, loại pháo hoa nổ có khối lượng là 2,734 kg; Mẫu vật gửi giám định được ký hiệu M2 là pháo nổ, loại pháo hoa nổ có khối lượng là 3,667 kg.*

Như vậy, tổng khối lượng pháo hoa nổ của Hoàng Văn T cất giấu là 12,001kg.

Về vật chứng: Chuyển đến kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự số 4 tỉnh Ninh Bình gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc BKS 35K1-172.90; 01 thùng cát tông màu nâu KT (37 x 38 x 25)cm thu giữ ban đầu; 01 thùng cát tông KT (27 x 15 x 23)cm ký hiệu KX; 01 thùng cát tông màu nâu KT (29 x 21 x 48)cm; 01 túi nilon màu đen KT (45 x 30)cm; 01 thùng cát tông màu nâu KT (49 x 33,5 x 25)cm bên trong có 05 giàn pháo hoa nổ sau giám định; 01 thùng cat tông màu trắng xanh KT (31 x 22x 34)cm bên trong có chứa 02 giàn pháo hoa nổ sau giám định. Đối với số pháo nổ cơ quan thi hành án đã giao cho Công ty C- Micco trông coi bảo quản

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS- KV4 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Ninh Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc BKS 35K1-172.90 cho chị Trần Thị X.

Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ được hoàn lại sau giám định cùng với vỏ bao gói niêm phong ban đầu, hiện đang do Công ty C- Micco trông coi bảo quản

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự 200.000đồng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình, Biên bản sự việc; Biên bản tạm giữ niêm phong đồ vật tài liệu; biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng và N; Kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 12/12/2025, tại xóm F K, xã P, tỉnh Ninh Bình, Hoàng Văn T đã có hành vi cất giấu 05 hộp pháo hoa nổ có khối lượng 8,334 kg trên xe mô tô của mình khi đi trên đường, ngoài ra bị cáo cất giấu tại nơi ở của mình 02 hộp pháo hoa nổ có khối lượng 3,667 kg, Tổng cộng bị cáo đã tàng trữ 07 hộp pháo có khối lượng 12,001kg mục đích để bản thân sử dụng vào dịp tết Nguyên đán.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Việc bị cáo tàng trữ Pháo nổ là một trong những loại hàng hoá mà Nhà nước cấm là vi phạm pháp luật hình sự. Bản thân bị cáo đã được Nhà trường tuyên truyền pháp luật về sự nguy hiểm của pháo nổ có thể gây ra những hậu quả khôn lường nhưng vẫn thực hiện.

Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

c, P nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Ninh Bình đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo có tiền sự ngày 07/7/2024 bị Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000đ về hành vi cố ý gây thương tích, T chưa chấp hành Quyết định xử phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo năn năn hối cải thuộc các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về lịch sử bản thân: Không có.

[3] Về hình phạt: Xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù tương xứng cách ly với xã hội một thời gian đồng thời áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc BKS 35K1-172.90 là tài sản của chị X (vợ bị cáo) là phương tiện để phục vụ sinh hoạt trong gia đình, việc bị cáo sử dụng phương tiện để chở số pháo nổ chị X không biết nên cần trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho chị X.

Đối với số pháo nổ được hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu là vật cấm lưu hành hiện đang do Công ty C quản lý cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát khu vực 4 – Ninh Bình), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 4 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*
Xử phạt Hoàng Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*).

2. Xử lý vật chứng:

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc BKS 35K1-172.90 cho chị Trần Thị X.

(Vật chứng có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2026 giữa Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4-Ninh Bình).

Tịch thu tiêu huỷ số pháo nổ được hoàn lại sau giám định cùng với vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

(vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4-Ninh Bình và Bên nhận trông coi Công ty C ngày 11/02/2026)

3. Về án phí HSST: Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp án phí Hình sự 200.000đồng. (Hai trăm nghìn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND khu vực 4- Ninh Bình
- Công an tỉnh Ninh Bình
- THADS tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo, NLQ
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy

